

Đơn vị : CÔNG TY CỔ PHẦN GEMADEPT

Địa chỉ : 6 Lê Thánh Tôn, P.Bến Nghé, Quận 1 TP HCM

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÍ 2 NĂM 2010**

**BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH HỢP NHẤT**

**Quý II Năm 2010**

	Chi tiêu	Quý 2		Tích lũy đến cuối quý này	
		Năm nay	Năm trước	Năm nay	Năm trước
1	<b>Doanh thu bán hàng và dịch vụ</b>	<b>506.919.667.550</b>	<b>446.814.340.585</b>	<b>916.294.592.099</b>	<b>854.702.067.719</b>
2	Các khoản giảm trừ				
3	<b>Doanh thu thuần về bán hàng và dịch vụ</b>	<b>506.919.667.550</b>	<b>446.814.340.585</b>	<b>916.294.592.099</b>	<b>854.702.067.719</b>
4	Giá vốn hàng bán	456.423.053.343	371.157.698.016	792.593.464.599	704.356.134.957
5	<b>Lợi nhuận gộp về bán hàng và dịch vụ</b>	<b>50.496.614.207</b>	<b>75.656.642.569</b>	<b>123.701.127.500</b>	<b>150.345.932.762</b>
6	<b>Doanh thu hoạt động tài chính</b>	<b>50.678.996.607</b>	<b>39.849.740.933</b>	<b>74.555.780.775</b>	<b>54.889.503.625</b>
7	<b>Chi phí tài chính</b>	<b>40.039.223.337</b>	<b>(36.921.412.123)</b>	<b>71.903.289.085</b>	<b>(7.665.831.337)</b>
	Trong đó :				
	- Chi phí lãi vay	24.984.124.398	18.887.534.372	42.114.441.590	33.385.318.595
8	Chi phí bán hàng	3.112.397.116	1.943.838.966	6.099.393.151	3.083.829.733
9	<b>Chi phí quản lý doanh nghiệp</b>	<b>31.888.600.561</b>	<b>26.321.649.535</b>	<b>58.837.064.511</b>	<b>54.192.506.806</b>
10	<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>26.135.389.800</b>	<b>124.162.307.124</b>	<b>61.417.161.527</b>	<b>155.624.931.185</b>
11	Thu nhập khác	45.869.798.103	1.270.030.064	46.680.280.126	7.997.446.247
12	Chi phí khác	10.044.939.479	189.906.084	10.532.063.411	5.310.786.673
13	<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>35.824.858.624</b>	<b>1.080.123.980</b>	<b>36.148.216.715</b>	<b>2.686.659.574</b>
14	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>61.960.248.424</b>	<b>125.242.431.104</b>	<b>97.565.378.242</b>	<b>158.311.590.759</b>
15	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	9.856.771.885	9.528.327.618	12.985.845.153	11.648.516.766
	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại			0	
16	<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>52.103.476.540</b>	<b>115.714.103.486</b>	<b>84.579.533.090</b>	<b>146.663.073.993</b>
17	Lợi ích cổ đông thiểu số	4.465.117.789	970.881.875	5.786.685.748	863.768.426
18	<b>Lợi nhuận sau thuế của công ty Gemadept</b>	<b>47.638.358.751</b>	<b>114.743.221.611</b>	<b>78.792.847.342</b>	<b>145.799.305.567</b>
19	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	988	2.416	1.634	3.069

Hồ Chí Minh, Ngày 20 tháng 07 năm 2010

Trương Như Nguyễn  
Người lập biểu

Nguyễn Minh Nguyệt  
Phụ trách kế toán



Đỗ Văn Minh  
Tổng giám đốc